

Số: /KH-UBND

Ba Đồn, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện chương trình hành động số 03-CTr/ThU ngày 09/10/2020 của Thị ủy Ba Đồn về phát triển thương mại - dịch vụ trên địa bàn thị xã Ba Đồn giai đoạn 2020-2025

Thực hiện Chương trình hành động số 03-CTr/ThU ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Thị ủy Ba Đồn về phát triển thương mại - dịch vụ giai đoạn 2020-2025, UBND thị xã Ba Đồn ban hành Kế hoạch phát triển thương mại - dịch vụ trên địa bàn thị xã, đến năm 2025 cụ thể như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công.
- Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử.
- Quyết định số 1333/QĐ-CT ngày 11/6/2012 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt quy hoạch thương mại tỉnh Quảng Bình.
- Quyết định số 4733/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2025.
- Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XVII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XXV nhiệm kỳ 2020 - 2025 về phát triển kinh tế - xã hội.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nâng cao nhận thức cho các tổ chức, cá nhân về đẩy mạnh hoạt động kinh doanh lĩnh vực thương mại - dịch vụ.
- Phát huy các tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch, thương mại - dịch vụ để phát triển nhanh, bền vững, chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu kinh tế của thị xã. Khai thác và huy động mọi nguồn lực đầu tư nhằm tạo đột phá phát triển thương mại, dịch vụ.
- Đẩy nhanh việc hoàn thành quy hoạch và đầu tư các hạ tầng, hạng mục hạ tầng thiết yếu để sẵn sàng phục vụ nhu cầu thu hút đầu tư.

2. Yêu cầu:

- Phát triển các loại hình thương mại - dịch vụ, hạ tầng thương mại - dịch vụ phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
- Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường chủ động, tích cực triển khai Kế hoạch theo chức năng nhiệm vụ được giao.
- Việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đảm bảo tính khoa học, đồng bộ, hiệu quả; thực hiện nghiêm túc việc đôn đốc, kiểm tra, giám sát, báo cáo, đánh giá tiến độ định kỳ.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế sẵn có để phát triển thương mại - dịch vụ. Tạo đột phá trong phát triển thương mại - dịch vụ trên cơ sở mở rộng quy mô, đa dạng hóa loại hình, nâng cao chất lượng, đáp ứng nhu cầu xã hội và đời sống nhân dân; phát triển hài hòa, thực hiện các chính sách ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế đầu tư phát triển thương mại - dịch vụ. Phát triển hệ thống chợ nông thôn, cửa hàng tiện ích, xây dựng các trung tâm thương mại (khu thương mại) để góp phần đẩy mạnh tiêu thụ hàng hoá, phát triển thương mại.

Phát huy mọi nguồn lực phát triển hạ tầng thương mại - dịch vụ theo hướng đồng bộ, tương xứng với vị thế phía Bắc của tỉnh; coi trọng phát triển các yếu tố thị trường; thiết lập, củng cố và phát triển các kênh phân phối, hàng hóa dịch vụ hợp lý, văn minh trên địa bàn thị xã.

- Hoàn thiện đồng bộ quy định pháp luật, chính sách về phát triển thương mại - dịch vụ; nâng cao vai trò, hiệu lực của cơ quan quản lý nhà nước; đảm bảo sự quản lý thống nhất giữa các ngành và phù hợp Quy hoạch phát triển thương mại, Quy hoạch mạng lưới bán buôn bán lẻ và Quy hoạch chung xây dựng thị xã.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a. Mục tiêu tăng trưởng

Phân đầu đưa thương mại, dịch vụ chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu kinh tế, trên cơ sở khai thác hợp lý và có hiệu quả về tiềm năng, lợi thế, để phát triển các loại hình dịch vụ chất lượng cao, đa dạng sản phẩm, gắn với mở rộng thị trường tiêu thụ. Phát triển kinh tế - xã hội gắn với công tác Quốc phòng- an ninh, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

- Tốc độ tăng giá trị gia tăng của ngành thương mại - dịch vụ bình quân đạt 13-13,5%.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đến năm 2025 là 6.750 tỷ đồng.

b. Mục tiêu phát triển hạ tầng

- Hoàn chỉnh điều chỉnh quy hoạch chi tiết 10 xã; Tập trung kêu gọi đầu tư xây dựng một số dự án có tính chất trọng tâm, trọng điểm, hỗ trợ tiêu thụ nông sản như: Chợ Cá (Quảng Phúc, Ba đồn..), nhằm tăng khả năng tiếp cận giữa người bán và người mua, đẩy mạnh tiêu thụ nông sản một cách bền vững; sớm hoàn thành dự án khu phức hợp sân vận động Ba đồn; khu nghỉ dưỡng Quảng Thọ; dự án còn kết (Quảng Thuận).....Hạ tầng ven biển (Quảng Phúc, Quảng Thọ...), kêu gọi đầu tư dự án thương mại phía nam Hùng vương (Ba Đồn) và các xã vùng nam.... nhằm hỗ trợ tạo thuận lợi cho lưu thông hàng hóa. Tiếp tục rà soát, nâng cấp, xây dựng các chợ trên địa bàn thị xã.

- Đến năm 2025, dự kiến có 6 đến 8 siêu hạng II, III và trung tâm thương mại; 8 đến 9 cửa hàng tiện ích.

IV. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Về Quy hoạch.

- Rà soát đánh giá toàn bộ hệ thống thương mại - dịch vụ trên địa bàn thị xã để xây dựng, bổ sung quy hoạch phát triển giai đoạn 2020 - 2025 và những năm tiếp theo. Đẩy mạnh công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, nhất là quy hoạch chi tiết tại các phường, quy hoạch khu công viên; hệ thống siêu thị, khu thương mại; hệ

thống nhà hàng, khách sạn, làm cơ sở cho việc đầu tư và thu hút đầu tư. Công bố công khai quy hoạch chi tiết sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động thương mại - dịch vụ gắn quy hoạch; phát triển thương mại, dịch vụ với kế hoạch sử dụng đất, để dành quỹ đất cho phát triển thương mại - dịch vụ.

- Đối với các ngành, nghề do tỉnh quản lý, UBND thị xã sẽ phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh để điều chỉnh quy hoạch phù hợp với quy hoạch của địa phương.

- Chú trọng các biện pháp quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn, sản phẩm phục vụ du lịch, ưu tiên đầu tư phát triển mạng lưới dịch vụ đều khắp ở các vùng, nhằm đảm bảo nhu cầu sử dụng các dịch vụ, nâng cao đời sống cho nhân dân.

- Quy hoạch các dự án thương mại - dịch vụ đến năm 2025 có 32 dự án, diện tích 417,68 ha, tổng mức đầu tư 10.668,934 tỷ đồng. *(Có phụ lục kèm theo)*

2. Về thương mại.

- Phát huy hiệu quả các loại hình kinh doanh hiện có, mở rộng quy mô kinh doanh theo quy hoạch; gắn phát triển sản xuất với đầu tư mở rộng vùng nguyên liệu để chế biến nông, lâm sản.

- Khuyến khích sản xuất kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm ngành nghề, dịch vụ của địa phương, phát triển thương nghiệp tư nhân kinh doanh tất cả các mặt hàng mà nhà nước không cấm, các loại hình sản xuất kinh doanh có thể mạnh, có khả năng sản xuất theo hình thức độc lập hoặc liên doanh, liên kết với các thành phần kinh tế khác. Hướng dẫn các thành phần kinh tế phát triển các ngành nghề kinh doanh đúng quy định và tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, hành lang pháp lý công bằng để doanh nghiệp kinh doanh đúng pháp luật, đảm bảo cạnh tranh lành mạnh trên thị trường.

- Phát triển hệ thống siêu thị tại khu vực trung tâm thị xã và các vùng phụ cận; Đại lý mua bán rộng khắp trên địa bàn nông thôn để khắc phục tình trạng tư thương chi phối giá cả hàng hóa trên thị trường, tạo mọi điều kiện thuận lợi đáp ứng đầy đủ và kịp thời vật tư nguyên liệu phục vụ sản xuất, tiêu dùng dân cư với giá cả hợp lý, đảm bảo cho nông dân tiêu thụ được các sản phẩm hàng hóa nông lâm sản, thực phẩm và các hàng hóa khác sản xuất ra trên địa bàn.

- Nâng cấp và sử dụng các chợ hiện có, trong đó có điều chỉnh địa điểm một số chợ và xây dựng chợ đầu mối trung chuyên thủy sản mới phù hợp tình hình phát triển của mỗi khu vực và từng thời kỳ. Phát triển chợ nông thôn, các cửa hàng tiện ích, siêu thị theo hướng văn minh, hiện đại, tạo điều kiện mua bán thuận tiện cho nhân dân trên địa bàn thị xã.

- Tổ chức hội chợ thương mại, triển lãm, giới thiệu các sản phẩm hàng hóa, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng chế biến nông sản, hàng lưu niệm và các sản phẩm truyền thống đặc trưng của địa phương trên địa bàn.

- Tranh thủ sự hỗ trợ của nguồn kinh phí khuyến công quốc gia, địa phương để hỗ trợ cho các cơ sở sản xuất mở rộng quy mô sản xuất, mua mới máy móc thiết bị nhằm đa dạng hóa sản phẩm và tăng khả năng cạnh tranh.

- Phát huy và sử dụng khả năng, tính tích cực của các thành phần kinh tế trong lưu thông hàng hóa, nhằm thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của thị xã theo hướng sản xuất hàng hóa, tăng dần tỷ trọng trong dịch vụ, đưa nền kinh tế của

thị xã phát triển bền vững, trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

- Tập trung hoàn chỉnh quy hoạch khu trung tâm thương mại và dân cư đã quy hoạch tại phường Ba Đồn, Quảng Thọ, Quảng Phúc, xã Quảng Hải, Quảng Lộc...; đồng thời quy hoạch một số điểm khu thương mại ở một số địa bàn đô thị và các xã vùng nam.

3. Về Dịch vụ.

3.1 Về giao thông:

- Đẩy mạnh xây dựng phát triển hoàn chỉnh cơ bản hệ thống giao thông chính trên toàn thị xã, đặc biệt là các tuyến giao thông quan trọng.

- Từng bước thực hiện đầu tư xây dựng theo quy hoạch phát triển giao thông vận tải và phát triển giao thông nông thôn trên địa bàn thị xã để có điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Phấn đấu 100% các tuyến đường giao thông nông thôn, đô thị thuộc xã, phường quản lý được bê tông hoặc cứng hóa.

3.2. Về Xây dựng:

Tạo điều kiện thuận lợi về chính sách để khuyến khích các doanh nghiệp phát triển sản xuất, mua bán vật liệu xây dựng; tư vấn và thi công xây dựng đáp ứng nhu cầu xây dựng trên địa bàn. Xây dựng cơ sở hạ tầng cho thương mại - dịch vụ tại các trung tâm thị xã, phường và các xã vùng nam có điều kiện. Xây dựng nhà ở, cơ sở sản xuất kinh doanh, các trung tâm thương mại, siêu thị,... đáp ứng các nhu cầu cần thiết.

3.3. Về Tài chính - Ngân hàng:

Phát triển các tổ chức, cơ sở cung cấp tín dụng trên địa bàn thị xã. Làm tốt công tác tín dụng ngân hàng phục vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và huy động nguồn vốn nhân rộng trong dân cư. Phát triển mạng lưới hạ tầng tín dụng (máy ATM) để phục vụ nhu cầu của nhân dân trên địa bàn thị xã, đồng thời mở rộng phát triển các Hợp tác xã tín dụng tại các địa bàn có điều kiện

3.4. Về Lao động, việc làm:

- Trung tâm dạy nghề thị xã đào tạo các ngành nghề phổ thông trên địa bàn, đáp ứng nguồn nhân lực có tay nghề cho các ngành nghề nông thôn tại địa phương theo từng giai đoạn và đáp ứng nhu cầu xuất khẩu lao động.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nhằm nâng cao trình độ về kỹ năng, nghiệp vụ thương mại trong tình hình mới. Quản lý có hiệu quả hoạt động ngành thương mại - dịch vụ trong giai đoạn tiếp theo. Liên kết với các trung tâm dạy nghề trong và ngoài tỉnh để phối hợp đào tạo, nâng cao tay nghề cho lao động tại địa phương.

3.5. Về Bưu chính viễn thông:

- Tạo mọi điều kiện để phát triển cơ sở hạ tầng ngành Bưu chính viễn thông (các Trạm thu phát sóng, cáp viễn thông) trên địa bàn thị xã. Đảm bảo hệ thống thông tin liên lạc được vững chắc trong mọi điều kiện, gắn kết thông suốt giữa địa phương với các địa phương khác, giữa người tiêu dùng và người giao dịch.

- Ứng dụng Công nghệ thông tin vào sản xuất kinh doanh và đời sống, tạo điều kiện cho doanh nghiệp nắm bắt các thông tin cần thiết về thị trường, giá cả hàng hóa và triển vọng tiêu thụ sản phẩm.

3.6. Về Giáo dục - Y tế - Thể dục thể thao:

- Tập trung các nguồn lực nhà nước và xã hội hóa để đầu tư xây dựng trường học đảm bảo cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hóa hiện đại đến năm 2025, 100% các trường học có cơ sở vật chất đạt chuẩn Quốc gia. Khuyến khích phát triển các cơ sở tự thực bậc mầm non và tiểu học đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

- Đầu tư xây dựng nâng cấp và mua sắm trang thiết bị y tế trang cấp cho các cơ sở y tế công lập (Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình, Trung tâm Y tế, Trạm Y tế các xã, phường) để bảo đảm phục vụ tốt nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn và các huyện lân cận. Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ y tế, trong đó khuyến khích phát triển hệ thống y tế tư nhân (Bệnh viện đa khoa, phòng khám bệnh tư nhân và các loại hình dịch vụ y tế, khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu khác...) và các dịch vụ kinh doanh dược, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế; dịch vụ ăn uống cả về số lượng và chất lượng dịch vụ đáp ứng được nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn.

- Tranh thủ nguồn vốn đầu tư của Trung ương, địa phương và các nguồn vốn khác để đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ thể dục thể thao như: Nhà thi đấu đa năng trung tâm thị xã; khu văn hoá thể thao, sân vận động; tạo tiền đề thúc đẩy phát triển các dịch vụ thể thao như: bể bơi, các câu lạc bộ cầu lông, bóng đá, bóng bàn...

3.7. Về nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ:

Khuyến khích phát triển hệ thống nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ đáp ứng được nhu cầu của nhân dân và du khách. Các dịch vụ đảm bảo chất lượng về an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, tiện nghi và an ninh trật tự.

3.8. Về sản xuất nông nghiệp:

- Đẩy mạnh các loại hình dịch vụ nông nghiệp như thuỷ lợi, làm đất, vật tư, phân bón, thuốc, giống cây trồng và vật nuôi. Thực hiện có hiệu quả đề án tái cấu trúc ngành nông nghiệp.

- Khuyến khích đầu tư hạ tầng để phát triển dịch vụ nghề cơ khí, sửa chữa các công cụ, máy nông nghiệp, xe cơ giới, vận tải; cung ứng các chế phẩm để sản xuất phân hữu cơ vi sinh. Phát triển, mở rộng các trang trại sản xuất nông sản; liên kết sản xuất, tiêu thụ với doanh nghiệp tại địa phương, trong và ngoài tỉnh.

3.9. Về các dịch vụ thiết yếu khác:

Khuyến khích phát triển các thành phần kinh tế đầu tư vào các loại hình dịch vụ phục vụ nhu cầu sinh hoạt, đời sống của nhân dân.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp đối với yêu cầu phát triển thương mại - dịch vụ

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát huy tối đa các nguồn lực và lợi thế cho đầu tư phát triển kinh tế với tốc độ nhanh và bền vững. Tạo hành lang pháp lý, tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, áp dụng các hình thức thu hút đầu tư đa dạng, hấp dẫn; huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực của các thành phần kinh tế.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác quản lý, phát triển thương mại - dịch vụ trên địa bàn. Làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về việc phát triển thương mại - dịch vụ, tạo được sự đồng thuận, huy động sự tham gia tích cực của người dân, cộng đồng địa phương và tổ chức xã hội trong việc phát triển thương mại - dịch vụ.

2. Tăng cường công tác quy hoạch, hỗ trợ, đầu tư của nhà nước và huy động các nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển thương mại - dịch vụ

2.1. Công tác quy hoạch

- Phối hợp với Sở Kế hoạch - Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Du lịch để tích hợp quy hoạch tổng thể phát triển thương mại - dịch vụ thị xã đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và quy hoạch chung của tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, nhất là quy hoạch chi tiết xây dựng nông thôn mới tại các xã, phường, quy hoạch khu công viên, hạ tầng kỹ thuật; hệ thống siêu thị, khu thương mại, nhà hàng, khách sạn, làm cơ sở cho việc đầu tư và thu hút đầu tư.

2.2. Chính sách về hỗ trợ, thu hút đầu tư phát triển thương mại - dịch vụ

- Tạo điều kiện phát triển và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ, hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân xây dựng chiến lược kinh doanh, chiến lược sản phẩm, ứng dụng khoa học công nghệ. Nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội.

- Tiếp tục đổi mới, sáng tạo trong xúc tiến thương mại hỗ trợ nâng cao năng lực cho doanh nghiệp; phát triển hệ thống phân phối hàng nông sản, hàng thủ công mỹ nghệ; tham gia hội chợ hàng nông sản, hàng thủ công mỹ nghệ cấp vùng và cấp miền, các hội nghị kết nối cung cầu hàng hóa...

- Xây dựng chính sách đầu tư, tạo cơ chế để huy động tối đa các nguồn lực cho hoạt động kinh doanh du lịch.

2.3. Tập trung xây dựng phát triển hạ tầng thương mại - dịch vụ.

- Tăng cường đầu tư hệ thống siêu thị, chợ trên địa bàn. Nâng cao chất lượng các loại hình thương mại - dịch vụ có tiềm năng trên địa bàn. Xây dựng các cửa hàng bán hàng lưu niệm, bán hàng tiểu thủ công nghiệp, làng nghề tại các điểm du lịch. Khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân xây dựng và quảng bá thương hiệu hàng hóa, sản phẩm của địa phương.

- Đầu tư xây dựng, hoàn thiện hạ tầng giao thông; tăng phương tiện giao thông đảm bảo phục an toàn, chất lượng, đáp ứng nhu cầu đi lại của du khách, xây dựng thêm bãi đỗ xe tại các điểm du lịch để phục vụ du khách.

- Khuyến khích các nhà đầu tư xây dựng mới, mở rộng quy mô, tăng cường chất lượng dịch vụ của các cơ sở lưu trú, nhà hàng, khách sạn, các điểm du lịch đáp ứng yêu cầu của du khách.

3. Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước

- Đảm bảo thống nhất trong quy hoạch và quản lý quy hoạch phát triển thương mại - dịch vụ gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Quản lý đồng bộ việc đầu tư kết cấu hạ tầng hài hòa về kiến trúc, cảnh quan và môi trường. Làm tốt công tác quản lý cấp phép đầu tư và sau cấp phép đầu tư; kịp thời giải quyết những vướng mắc cho nhà đầu tư và doanh nghiệp.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức nhà nước làm công tác quản lý về thương mại - dịch vụ có đầy đủ kiến thức, trình độ nghiệp vụ, chuyên môn.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của các cấp, các ngành và các doanh nghiệp về yêu cầu phát triển kinh tế thương mại - dịch vụ. Mỗi ngành, mỗi đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được giao có những kế hoạch, giải pháp cụ

thể tác động, hỗ trợ cho thương mại - dịch vụ phát triển, từ đó thương mại - dịch vụ tác động trở lại để các ngành kinh tế khác cùng phát triển.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để phát triển và hội nhập quốc tế đặc biệt là trong hoạt động xúc tiến.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch “Phát triển thương mại - dịch vụ trên địa bàn thị xã đến năm 2025” bao gồm:

- Nguồn kinh phí ngân sách: kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi của ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo theo quy định.

- Nguồn kinh phí đóng góp, tài trợ, huy động của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Các phòng, ban và đơn vị cấp thị xã có trách nhiệm tham mưu cho UBND thị xã chủ động cân đối bố trí kinh phí để triển khai thực hiện nhiệm vụ đã giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Kinh tế thị xã:

- Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND thị xã xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thương mại - dịch vụ từng năm. Làm đầu mối tập hợp, đôn đốc triển khai và báo cáo thường xuyên với UBND thị xã về kết quả thực hiện.

- Tham mưu cho UBND thị xã xây dựng một số quy định về chính sách hỗ trợ phát triển thương mại – dịch vụ trên địa bàn, phù hợp với điều kiện phát triển của thị xã.

2. Phòng Quản lý đô thị: Tham mưu cho UBND thị xã về công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch trên địa bàn đảm bảo chặt chẽ.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đơn vị có liên quan, đề xuất UBND thị xã bố trí các nguồn kinh phí, đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ trên địa bàn hàng năm theo lộ trình; bảo đảm cho các đơn vị liên quan hoàn thành nhiệm vụ của chương trình. Đồng thời lập dự án kêu gọi đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ.

4. Phòng Tài nguyên- Môi trường: Chủ trì, phối hợp với Ban QLDA đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan trong việc lập, thực hiện quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm, có kế hoạch bố trí quỹ đất để đầu tư xây dựng các công trình vui chơi, giải trí, trung tâm thương mại trên địa bàn thị xã Ba Đồn. Tham mưu UBND thị xã Ba Đồn thực hiện thu hồi đất theo thẩm quyền và hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục thuê đất, giao đất để triển khai các dự án; Hướng dẫn và kiểm tra việc chấp hành cam kết, kế hoạch bảo vệ môi trường theo đúng quy định.

5. Phòng Văn hoá - Thông tin: Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban có liên quan xây dựng kế hoạch nhiệm vụ phát triển du lịch trên địa bàn. Xây dựng kế hoạch khảo sát, thông kê các danh lam thắng cảnh, các di tích lịch sử, đình chùa, miếu,...trên địa bàn thị xã đưa vào khai thác du lịch. Phối hợp với Sở, ngành ở tỉnh để tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ những người tham gia hoạt động dịch vụ du lịch.

6. Trung tâm Giáo dục Dạy nghề thị xã: Xây dựng kế hoạch đào tạo cho các tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ. Có kế hoạch tổ chức đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng kinh doanh thương mại, dịch vụ cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực này có nhu cầu.

7. Công an thị xã: Có phương án bảo đảm ANTT cho phát triển thương mại, dịch vụ trên địa bàn thị xã hoạt động an toàn, lành mạnh.

8. Đài Truyền thanh Truyền hình thị xã: Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức của mọi tầng lớp nhân dân về tầm quan trọng của thương mại, dịch vụ; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục quảng bá về vùng đất và con người thị xã Ba Đồn; Xây dựng các tin, bài nêu gương các điển hình trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển dịch vụ, thương mại nhằm động viên kịp thời các cá nhân, tổ chức trong thực hiện Chương trình.

9. Các phòng, ban, đơn vị có liên quan: Chủ động phối hợp với các phòng, ban có liên quan để tổ chức thực hiện tốt các nội dung thuộc lĩnh vực có liên quan. Tham mưu cho UBND thị xã chỉ đạo triển khai các hoạt động, thực hiện có hiệu quả các nội dung của Chương trình.

10. UBND các xã, phường: Trên cơ sở chương trình hành động số 03-CTr/ThU ngày 09/10/2020 của Thị ủy Ba Đồn và kế hoạch thực hiện Chương trình hành động về phát triển thương mại – dịch vụ giai đoạn 2021-2025 xây dựng kế hoạch cụ thể về phát triển thương mại - dịch vụ trên địa bàn đảm bảo sát với thực tế tình hình của địa phương. Tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, hoạt động thương mại, dịch vụ tại địa phương. Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban chức năng thị xã triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình này.

11. Đề nghị Ủy ban MTTT thị xã và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội:

Theo chức năng, quyền hạn chủ động, tích cực tham gia thực hiện, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động của Thị ủy, kế hoạch của UBND thị xã.

Trên đây là Chương trình phát triển thương mại, dịch vụ trên địa bàn thị xã Ba Đồn giai đoạn 2020 - 2025./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các sở: Công thương, NNPTNT, TC, KHĐT, TNMT, XD;
- TT: Thị ủy, HĐND;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Các Phòng: Kinh tế, TC-KH, TNMT, VHTT; QLĐT, GDDT, LĐT BXH,
- YT, Đài TH-TH thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đoàn Minh Thọ

PHỤ LỤC**Quy hoạch các dự án thương mại - dịch vụ trên địa bàn thị xã giai đoạn 2021-2025**

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Tổng mức đầu tư (Tỷ đồng)
I. Phường Ba Đồn			
1	Khu phức hợp Ba Đồn	2,3	500
2	02 Khu vực đất Thương mại dịch vụ phía Nam dự án Khu Thương mại, dịch vụ và dân cư phía Nam đường Hùng Vương, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình	2,8	
3	Khu Thương mại dịch vụ Rạp trời, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn	0,3	32,934
4	Bến xe trung chuyển phía Bắc thị xã Ba Đồn	3,6	40
5	Bến xe phí tây thị xã Ba Đồn	2,7	30
II. Phường Quảng Thọ			
1	Khu nghỉ dưỡng phức hợp của Công ty Cổ phần Đầu tư Đức Ngọc, tỷ lệ 1/500	0,82	35
2	Khu đô thị phức hợp du lịch nghỉ dưỡng thương mại tại phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn, tỷ lệ 1/500	32,5	1.800
3	Dự án Khu du lịch, nghỉ dưỡng Quảng Thọ của ông Phùng Tiến Thành	0,49	25
4	Khu đô thị tại khu vực trung tâm thị xã Ba Đồn	42	2.100
5	02 Khu vực đất Thương mại dịch vụ tại khu vực ngã tư đường Võ Nguyên Giáp giao đường Nguyễn Hữu Cảnh	5,6	
6	Khu đô thị thông minh tại phường Quảng Thọ	49,8	1.500
7	Khu TTCN phường Quảng Thọ	10	50
III. Quảng Phúc			

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Tổng mức đầu tư (Tỷ đồng)
1	Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp cảng cá Bắc sông Gianh, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình	63	350
2	Chợ Diên Phúc, phường Quảng Phúc	1,27	
3	02 Khu đất Thương mại dịch vụ trên tuyến đường Nguyễn Hữu Cảnh, phía Bắc khu vực quy hoạch mới Chợ Diên Phúc	1,8	
4	Chợ thủy sản - Cầu tàu phường Quảng Phúc	2,16	24
5	Khu Du lịch sinh thái nông nghiệp công nghệ cao tổng hợp tại phường Quảng Phúc	1,5	15
6	Nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi	3	30
IV. Quảng Long			
1	Trạm bê tông thương phẩm, sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn Tiên Phong, phường Quảng Long	5	100
2	Trung tâm thương mại dịch vụ - liên hợp thể thao Tiên Phong, phường Quảng Long	8	150
3	Khu công nghiệp tập trung phía Bắc thị xã	45	300
V. Quảng Phong			
1	Bến xe phía Tây kết hợp kinh doanh dịch vụ tổng hợp Ba Đồn tại phường Quảng Phong	2,7	39
2	Khu đất Thương mại dịch vụ tại khu vực Quốc lộ 12A giáp với đường tránh thị xã	1,6	50
3	Khu đô thị Đông Nam phường Quảng Phong	17,4	558
V. Quảng Thuận			
1	Khu đô thị Cồn Két tại phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn	50,2	2.200

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Tổng mức đầu tư (Tỷ đồng)
2	Khu dịch vụ tổng hợp Bắc Gianh của công ty TNHH DTXD&TM Tuấn Nguyễn, phường Quảng Thuận	11,3	70
3	Khu Thương mại dịch vụ tại phường Quảng Thuận (Nhà máy gỗ Hải Hậu)	3,34	
4	Khu dịch vụ bên Sông Gianh	5	50
VII. 10 xã vùng Nam			
1	Khu đô thị mới phía Tây xã Quảng Lộc	10	200
2	Khu Đô thị mới xã Quảng Hải	25	300
3	Các khu đất Thương mại dịch vụ tại xã Quảng Lộc khu vực dọc tuyến đường Nguyễn Chí Thanh, phía Nam cầu Quảng Hải 2	4,5	
4	Hạ tầng khu nông nghiệp công nghệ cao xã Quảng Lộc	3	50
	Tổng cộng: 32 dự án	417,68	10.598,934

